

ĐỀ CHÍNH THỨC

Môn thi: NGŨ VĂN
Ngày thi: 02 tháng 6 năm 2019
Thời gian làm bài: 120 phút
(Đề thi gồm 01 trang)

Phần I (7,0 điểm)

Mùa thu luôn là nguồn cảm hứng bất tận của thi ca. Nhà thơ Hữu Thịnh cũng góp vào đề tài này thi phẩm *Sang Thu* sâu lắng.

1. Bài thơ *Sang Thu* được sáng tác theo thể thơ nào? Ghi tên tác phẩm khác trong chương trình Ngữ Văn 9 cũng viết theo thể thơ đó.
2. Trong khổ thơ đầu, tác giả đã đón nhận thu về với “huong ổi”, “gió se”, “sương chùng chình” bằng giác quan nào? Cũng trong khổ thơ này, các từ “bồng” và “hình như” giúp em hiểu rõ gì về cảm xúc, tâm trạng của nhà thơ?
3. Phân tích hiệu quả nghệ thuật của phép tu từ nhân hóa trong câu thơ: “Sương chùng chình qua ngõ”.
4. Khép lại bài thơ, Hữu Thịnh viết:

“Vẫn còn bao nhiêu nắng
Đã vơi dần cơn mưa
Sấm cũng bớt bất ngờ
Trên hàng cây đứng tuổi”

(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp – phân tích- tổng hợp, em hãy làm rõ những cảm nhận tinh tế sâu sắc của tác giả ở khổ thơ trên, trong đó có sử dụng câu bị động và câu có thành phần cảm thán(gạch dưới một câu bị động và một thành phần cảm thán).

Phần II (3,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“có người nói thành đạt là do gặp thời, có người lại cho là do hoàn cảnh bức bách, có người cho là do điều kiện được học tập, có người lại cho là do có tài năng trời cho. Các ý kiến đó mỗi ý chỉ nói tới một nguyên nhân, mà lại đều là nguyên nhân khách quan, họ quên mất nguyên nhân chủ quan của con người. Thật vậy. Gặp thời tức là gặp may, có cơ hội, nhưng nếu chủ quan không chuẩn bị thì cơ hội cũng sẽ qua đi *hoàn cảnh bức bách tức là hoàn cảnh khó khăn buộc phải khắc phục. Nhưng gặp hoàn cảnh ấy có người bi quan, thất vọng, chán nản, thối chí; có người lại gồng mình vượt qua.*”

(Nguyễn Hương, *Trò chuyện với bạn trẻ, Ngữ Văn 9, Tập 2, NXB Giáo Dục Việt Nam, 2018*)

1. Xác định một phép liên kết được sử dụng trong 2 câu văn in nghiêng ở trên và chỉ rõ từ ngữ dùng làm phương tiện liên kết.
2. Theo tác giả, khi gặp hoàn cảnh khó khăn “buộc phải khắc phục”, con người có những cách ứng xử nào?
3. Từ nội dung đoạn trích trên, em hãy trình bày suy nghĩ (khoảng 2/3 trang giấy thi) về ý kiến: Phải chăng hoàn cảnh khó khăn cũng là cơ hội để mỗi người khám phá khả năng của chính mình?

Gợi ý lời giải:

Phần I:

1. Bài thơ *Sang Thu* được sáng tác theo thể thơ **năm chữ**.

Tác phẩm khác trong chương trình Ngữ Văn 9 cũng viết theo thể thơ năm chữ đó: Ánh trăng – Nguyễn Duy; Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải.

2. Trong khổ thơ đầu, tác giả đã đón nhận thu về với “huong ổi”, “gió se”, “sương chùng chình” bằng những giác quan: Khứu giác, xúc giác, thị giác.
Cũng trong khổ thơ này, các từ “bồng” và “hình như” **giúp em hiểu rõ cảm xúc tinh tế, sâu sắc và tâm trạng vừa bất ngờ vừa thích thú của nhà thơ lúc trời đất vừa bắt đầu chuyển mùa từ hạ sang thu**

3. Hiệu quả nghệ thuật của phép tu từ nhân hóa trong câu thơ:” Suong chùng chình qua ngõ”: **Nó vừa có tác dụng hình tượng hóa cảnh vật ngõ xóm của làng quê thấp thoáng ẩn hiện trong màn sương của một sáng đầu thu và cảm xúc tinh tế, đặc biệt của nhà thơ trước cảnh vật.**
4. Khép lại bài thơ, Hữu Thịnh viết:

“Vẫn còn bao nhiêu nắng
 Đã vơi dần cơn mưa
 Sấm cũng bớt bất ngờ
 Trên hàng cây đứng tuổi”

(Ngữ văn 9, tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Bằng một đoạn văn khoảng 12 câu theo phép lập luận tổng hợp – phân tích- tổng hợp, em hãy làm rõ những cảm nhận tinh tế sâu sắc của tác giả ở khổ thơ trên, trong đó có sử dụng câu bị động và câu có thành phần cảm thán(gạch dưới một câu bị động và một thành phần cảm thán).

Học sinh phải đáp ứng đúng yêu cầu của việc viết đoạn văn về kết cấu, nội dung, hành văn.

Mỗi em có thể viết theo những nội dung khác nhau nhưng cần phải đáp ứng những yêu cầu đã nêu trên. Đây chỉ là một gợi ý để tham khảo.

Nếu như hai khổ thơ đầu là những cảm nhận về thời khắc giao mùa bằng cách trực tiếp, bằng nhiều giác quan thì khổ thơ cuối cảm nhận về thời điểm giao mùa bằng kinh nghiệm, bằng cả sự suy ngẫm:

“Vẫn còn bao nhiêu nắng
 Đã vơi dần cơn mưa
 Sấm cũng bớt bất ngờ
 Trên hàng cây đứng tuổi”

Các từ miêu tả sự thay đổi nằm trong quá trình chuyển biến: các từ “vẫn còn”, “đã vơi”, “cũng bớt”, thật hay vì nó miêu tả sự thay đổi trong lòng sự vật. Mọi thứ bề ngoài tưởng chừng như còn đó mà thực chất đã chuyển hóa trong mệnh mông của đất trời. Nắng vẫn còn vàng óng, có khi còn rực rỡ, lung linh hơn nhưng đã bớt dần cái oi nồng, chói chang. Mưa vẫn còn rơi, thậm chí rả rít như mưa ngâu, nhưng không phải là những trận mưa rào ào ào như trút nước, giọt mưa nhỏ hơi, tí tách rơi... và vẫn còn tiếng sấm, nhưng không phải là những tiếng đĩnh tai nhức óc mà là tiếng sấm ì ầm nơi cuối trời. **Tiếng sấm!** phải chăng đó là tiếng sấm của bầu trời thanh bình, những đổi thay bất chợt của cuộc sống mà người ta thường gặp trong cuộc đời. Nó không gọi về những âm thanh dữ dội của bom rơi, đạn nổ. Đây là một liên tưởng tự nhiên mà người ta có thể có khi nghĩ đến cuộc đời với bao thăng trầm, thay đổi. Càng lớn tuổi, người ta càng bớt cảm thấy bất ngờ trước những giông bão đổi thay của cuộc đời. Khổ thơ với hình ảnh hàng cây đứng tuổi là một ẩn dụ nhân hóa gọi tới con người đã đi qua những tháng năm đầy “nắng mưa”, “sấm chớp”, giông bão của cuộc đời mà vẫn vững vàng, kiên cường. Ở khổ thơ cuối cảm nhận về sự giao mùa sang thu hướng vào những hình ảnh mang tính khái quát và những suy ngẫm, chiêm nghiệm của chủ thể trữ tình. **Hình ảnh ở hai câu thơ cuối là hình tượng thơ được phát hiện khá bất ngờ và mang ý nghĩa biểu tượng và gọi ra những suy cảm triết lý về đời người, về xã hội.**

Phần II

Câu 1:

Phép liên kết được sử dụng:

- + Phép nối : *nhưng*
- + Phép lặp : *hoàn cảnh*

Câu 2: “Khi gặp hoàn cảnh khó khăn buộc phải khắc phục” con người có những cách ứng xử: dũng cảm đương đầu với khó khăn, ý chí, nghị lực, lạc quan, tin tưởng.

Câu 3:

- Giới thiệu câu nói
- Nêu vấn đề nghị luận : nghị lực vượt qua khó khăn, trở ngại trong cuộc sống
- Những khó khăn, trở ngại vẫn thường xảy ra trong cuộc sống, luôn vượt khỏi khả năng và dự định của con người. Vì vậy, mỗi người cần phải có nghị lực để vượt qua. “Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi, nhưng khó vì lòng người ngại núi e sông”
- Biết kiên trì, sáng tạo
- Dũng cảm vượt qua bằng chính khả năng của mình.
- Tại sao con người cần có nghị lực trong cuộc sống?

- Con người biết chấp nhận thử thách, biết kiên trì, sáng tạo, dũng cảm vượt qua bằng chính khả năng của mình.
- Con người cần phải có ý chí, nghị lực, thông minh, sáng tạo và bản lĩnh mạnh dạn đối mặt với khó khăn gian khổ, học cách sống đối đầu và dũng cảm; học cách vươn lên bằng nghị lực và niềm tin. (Nguyễn Ngọc Kí mặc dù bị liệt hai tay, nhưng với nghị lực bền bỉ, ý chí kiên trì ông đã học thành công bằng chính đôi chân của mình....)
- Phê phán người bi quan, chán nản, than vãn (Dẫn chứng)
- Khẳng định vấn đề và rút ra bài học cuộc sống: Phải có nghị lực sống và phấn đấu, không được gục ngã mà can đảm đối đầu, khắc phục để tạo nên thành quả cho cuộc đời.

Phan Thị Thanh, Lý Tú Anh (THPT Vĩnh Viễn)